

|                                                                                                             |                                                                                                                                   |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>PHÒNG GD-ĐT .....</b><br><b>TRƯỜNG TIỂU HỌC .....</b><br><br><b>Lớp: 3...</b><br><b>Họ và tên: .....</b> | <b>ĐỀ THI HỌC KÌ I</b><br><b>LỚP 3 - NĂM HỌC .....</b><br><b>MÔN: TOÁN</b><br><b>Thời gian làm bài: 40 phút</b><br><b>Đề số 1</b> |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

**Phần 1. Trắc nghiệm (3 điểm)**

**Câu 1.** Kết quả của phép tính:  $612 \times 3$  là:

- A. 1826                      B. 1836                      C. 1846                      D. 1856

**Câu 2.** 36 học sinh xếp được thành 4 hàng. Vậy 126 học sinh sẽ xếp được số hàng là:

- A. 14 hàng                      B. 15 hàng                      C. 16 hàng                      D. 17 hàng

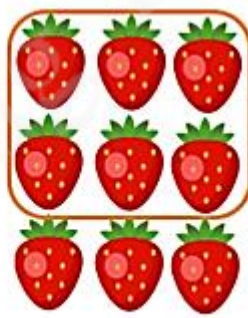
**Câu 3.** Hình nào dưới đây biểu diễn  $\frac{1}{3}$  số quả dâu:



A



B



C



D

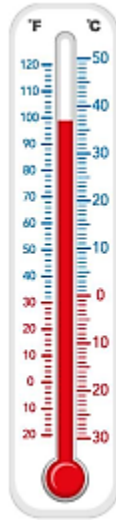
**Câu 4.** Số 15 được viết thành số La Mã là:

- A. VVV                      B. VX                      C. XV                      D. IIII

**Câu 5.** Lớp 3A có 40 học sinh.  $\frac{1}{5}$  số học sinh của lớp là:

- A. 200 học sinh                      B. 5 học sinh                      C. 8 học sinh                      D. 6 học sinh

**Câu 6.** Quan sát hình bên và cho biết, nhiệt kế đo được:



A.  $37^{\circ}\text{C}$

B.  $100^{\circ}\text{C}$

C.  $99^{\circ}\text{C}$

D.  $98^{\circ}\text{C}$

**Phần 2. Tự luận (7 điểm)**

**Câu 7. (2 điểm)** Đặt tính rồi tính

a)  $162 + 413$

b)  $904 - 281$

c)  $12 \times 4$

d)  $87 : 3$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 8. (1 điểm)** Tìm  $x$  biết:

a)  $x : 8 = 48 : 4$

.....

.....

.....

.....

b)  $234 - x = 422 : 2$

.....

.....

.....  
.....  
**Câu 9.** (1 điểm) Thực hiện phép tính:

a)  $123 \times (42 - 40)$

.....  
.....  
.....  
.....  
b)  $(100 + 11) \times 9$

.....  
.....  
.....  
.....  
**Câu 10.** (2 điểm) Lớp 3A có 34 học sinh. Lớp 3B có ít hơn lớp 3A 9 học sinh. Hỏi cả hai lớp có bao nhiêu học sinh?

*Bài giải*

.....  
.....  
.....  
.....  
**Câu 11.** (1 điểm) Tính:  $100 - 98 + 96 - 94 + 92 - 90 + \dots + 52 - 50$ .

## ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN GIẢI

### Phần 1. Trắc nghiệm (3 điểm)

| Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 6 |
|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| B     | A     | A     | C     | C     | A     |

Câu 1.

Đáp án đúng là: B

$$\begin{array}{r} \times 612 \\ 3 \\ \hline 1836 \end{array}$$

Câu 2.

Đáp án đúng là: A

Mỗi hàng có số học sinh là:

$$36 : 4 = 9 \text{ (học sinh)}$$

126 học sinh sẽ xếp được số hàng là:

$$126 : 9 = 14 \text{ (học sinh)}$$

Đáp số: 14 học sinh

Câu 3.

Đáp án đúng là: A

Hình biểu diễn  $\frac{1}{3}$  số quả dâu là:



Câu 4.

**Đáp án đúng là: C**

Số 15 được viết thành số La Mã là: XV

**Câu 5.**

**Đáp án đúng là: C**

$\frac{1}{5}$  số học sinh của lớp 3A là:  $40 \times \frac{1}{5} = 8$  (học sinh)

**Câu 6.**

**Đáp án đúng là: A**

Để xác định thang đo độ C ta nhìn vào vạch chia bên phải.

Ta thấy nhiệt kế đo được  $37^{\circ}\text{C}$

**Phần 2. Tự luận (7 điểm)**

**Câu 7. (2 điểm)** Đặt tính rồi tính

a)  $162 + 413$

$$\begin{array}{r} 162 \\ + 413 \\ \hline 575 \end{array}$$

b)  $904 - 281$

$$\begin{array}{r} 904 \\ - 281 \\ \hline 623 \end{array}$$

c)  $12 \times 4$

$$\begin{array}{r} 12 \\ \times 4 \\ \hline 48 \end{array}$$

d)  $87 : 3$

$$\begin{array}{r} 87 \overline{) 3} \\ 27 \overline{) 29} \\ \hline 0 \end{array}$$

**Câu 8. (1 điểm)** Tìm  $x$  biết:

a)  $x : 8 = 48 : 4$

$$x : 8 = 12$$

$$x = 12 \times 8$$

$$x = 96$$

b)  $234 - x = 422 : 2$

$$234 - x = 211$$

$$x = 234 - 211$$

$$x = 23$$

**Câu 9. (1 điểm)** Thực hiện phép tính:

a)  $123 \times (42 - 40)$

$$= 123 \times 2$$

$$= 246$$

b)  $(100 + 11) \times 9$

$$= 111 \times 9$$

$$= 999$$

**Câu 10. (2 điểm)**

*Bài giải*

Lớp 3B có số học sinh là:

$$34 - 9 = 25 \text{ (học sinh)}$$

Cả hai lớp có số học sinh là:

$$34 + 25 = 59 \text{ (học sinh)}$$

Đáp số: 59 học sinh

**Câu 11.** (1 điểm)

$$100 - 98 + 96 - 94 + 92 - 90 + \dots + 52 - 50$$

$$= (100 - 98) + (96 - 94) + (92 - 90) + \dots + (52 - 50)$$

$= 2 + 2 + \dots + 2$  (Các số chẵn từ 50 đến 100 có:  $(100 - 50) : 2 + 1 = 26$  số, xếp thành 13 cặp số)

$$= 2 \times 13$$

$$= 26$$